

Số: /2025/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 94/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 01 năm 2026 và các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

1. Quyết định số 42/2022/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

2. Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng;

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; Chủ đầu tư các dự án bất động sản; Sàn giao dịch bất động sản và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.



Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC thuộc Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND Tỉnh;
- CT & các PCT/UBND Tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Các ban Đảng;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Tỉnh;
- Công báo Tỉnh;
- LĐVP, UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, P.ĐTQH(kc).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *meu*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Diệu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu
về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**
(Ban hành kèm theo Quyết định số .../2025/QĐ-UBND ngày tháng năm
của UBND tỉnh Đồng Tháp)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.
2. Ủy ban nhân dân các xã, phường.
3. Các chủ đầu tư dự án bất động sản, các sàn giao dịch bất động sản, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải được thực hiện thường xuyên; xác định rõ trách nhiệm chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh; việc phối hợp phải đảm bảo tính kịp thời, đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, thường xuyên tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan và quy định tại Quy chế này.
2. Việc chia sẻ, cung cấp thông tin giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng quy định, đúng thời hạn và chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung, thông tin, dữ liệu do mình cung cấp.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VÀ NỘI DUNG PHỐI HỢP VỀ XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU, CHIA SẺ, CUNG CẤP THÔNG TIN, DỮ LIỆU VỀ NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

Điều 4. Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu, thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng chủ trì xây dựng hệ thống các biểu mẫu báo cáo, thu thập thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản, các thông tin đối với dự án kinh doanh bất động sản đảm bảo đầy đủ đúng quy định tại Điều 6, Điều 8, Điều 9 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản và các quy định pháp luật có liên quan. Tổng hợp, xử lý các thông tin, dữ liệu tiếp nhận từ các Sở, ban ngành, địa phương, chủ đầu tư dự án bất động sản và các sản phẩm giao dịch bất động sản theo quy định trước khi tích hợp và lưu trữ vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản, đảm bảo tính chính xác, hợp lý, thống nhất.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nhà ở, thị trường bất động sản, dự án bất động sản có trách nhiệm chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu theo định kỳ; theo yêu cầu đột xuất của Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Xây dựng.

Điều 5. Phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng

a) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng năm chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở và các chương trình hỗ trợ về nhà ở tại địa phương theo Biểu mẫu số 3 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP;

b) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý về tổ chức kinh doanh dịch vụ bất động sản trên địa bàn Tỉnh theo Biểu mẫu số 16 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP;

c) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý về chứng chỉ môi giới bất động sản được cấp trong kỳ theo Biểu mẫu số 18 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP;

d) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý các cá nhân đã được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn Tỉnh theo Biểu mẫu số 19 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP;

đ) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý số lượng, diện tích nhà ở công vụ hiện có và đang sử dụng trên địa bàn Tỉnh theo Biểu mẫu số 22 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

2. Sở Tư pháp

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý số lượng, giá trị giao dịch bất động sản thông qua hoạt động công chứng, chứng thực trên địa bàn Tỉnh theo Biểu mẫu số 14 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn Tỉnh theo Biểu mẫu số 2 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP;

b) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý về đất ở để đấu giá và tình hình đấu giá đất ở của các dự án đầu tư công xây dựng kết cấu hạ tầng khu nhà ở để đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân tự xây dựng nhà ở theo Biểu mẫu số 15 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP;

c) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý tổ chức, cá nhân người nước ngoài sở hữu nhà ở tại Việt Nam trên địa bàn Tỉnh theo Biểu mẫu số 20 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

4. Sở Tài chính

a) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản trên địa bàn Tỉnh theo Biểu mẫu số 12 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP;

b) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý quyết định đầu tư đối với các loại dự án bất động sản trên địa bàn Tỉnh theo Biểu mẫu số 13 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP;

c) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý thông tin, dữ liệu về tổ chức kinh doanh dịch vụ bất động sản đăng ký hoạt động trên địa bàn Tỉnh theo Biểu mẫu số 16 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

5. Thuế tỉnh

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý về thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản trên địa bàn Tỉnh theo Biểu mẫu số 8 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

6. Thống kê tỉnh

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý các chương trình điều tra, thống kê về nhà ở tại địa phương theo Biểu mẫu số 4 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

7. Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý các quyết định đầu tư đối với các loại dự án bất động sản được giao quản lý theo quy định theo Biểu mẫu số 13 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng năm các chương trình điều tra, thống kê về nhà ở tại địa phương theo Biểu mẫu số 4 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP;

b) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý về đất ở để đấu giá và tình hình đấu giá đất ở của các dự án đầu tư công xây dựng kết cấu hạ tầng khu nhà ở để đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân tự xây dựng nhà ở theo Biểu mẫu số 15 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP;

c) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý về nhà ở phục vụ tái định cư trên địa bàn theo Biểu mẫu số 21 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP;

d) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý về số lượng, diện tích nhà ở công vụ hiện có và đang sử dụng tại địa phương theo Biểu mẫu số 22 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP;

đ) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý các chương trình hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn Tỉnh theo chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình hỗ trợ về nhà ở khác theo quy định theo Biểu mẫu số 23 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

9. Chủ đầu tư dự án bất động sản

a) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ thường xuyên, liên tục trước khi đưa bất động sản, dự án bất động sản vào kinh doanh theo Biểu mẫu số 9 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP;

b) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu ngay sau khi phát sinh giao dịch và định kỳ hàng quý về chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản theo Biểu mẫu số 10 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP;

c) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu ngay sau khi phát sinh giao dịch và định kỳ hàng quý về tình hình giao dịch bất động sản của dự án theo Biểu mẫu số 11 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

10. Sàn giao dịch bất động sản

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý số lượng, giá trị giao dịch bất động sản thông qua sàn giao dịch bất động sản theo Biểu mẫu số 17 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Điều 6. Thời hạn, hình thức chia sẻ cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Việc chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức được thực hiện trực tuyến thông qua Cổng thông tin điện tử của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (*cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng: <https://bds.moc.gov.vn>*), các biểu mẫu báo cáo tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

2. Hình thức gửi thông tin, dữ liệu bằng văn bản giấy hoặc văn bản điện tử đã ký số theo quy định, gửi về Sở Xây dựng là đầu mối tổng hợp dữ liệu, số hóa lên hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định.

3. Thời hạn gửi số liệu, biểu mẫu chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu quy định tại điểm b, điểm c khoản 6 Điều 17 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

a) Thời hạn gửi biểu mẫu chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu:

Định kỳ hàng quý: trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý sau quý báo cáo;

Định kỳ hàng năm: trước ngày 15 tháng 01 của năm sau năm báo cáo.

b) Thời hạn chốt số liệu: đến hết ngày cuối cùng của kỳ báo cáo.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị theo quy định tại Điều 2 Quy chế này có trách

nhệm thực hiện việc chia sẻ, cung cấp thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Xây dựng

a) Xây dựng, quản lý, cập nhật thông tin, dữ liệu vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

b) Tạo lập và bàn giao tài khoản truy cập dữ liệu thông tin cho các cơ quan, tổ chức liên quan trên địa bàn phục vụ công tác báo cáo, chia sẻ thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản. Đối với các dự án bất động sản, việc tạo lập và bàn giao tài khoản truy cập cho chủ đầu tư dự án bất động sản được thực hiện ngay sau khi dự án bất động sản được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành Quyết định chủ trương đầu tư; Quyết định Chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận đầu tư dự án bất động sản;

c) Là đầu mối tiếp nhận các thông tin liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản tại địa phương do cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp thông tin;

d) Chia sẻ, cung cấp thông tin cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin theo quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện việc thu thập, phân tích, công bố các thông tin tổng hợp về nhà ở và thị trường bất động sản của địa phương theo quy định trên Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản và trang thông tin điện tử do địa phương quản lý;

e) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành có liên quan, các tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh bất động sản trên địa bàn thực hiện đúng các quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của Nghị định số 94/2024/NĐ-CP;

g) Lập kinh phí hằng năm cho việc điều tra, thu thập thông tin phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

3. Sở Tài chính

Hằng năm, trên cơ sở dự toán kinh phí do Sở Xây dựng gửi, Sở Tài chính thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện các nội dung sau: điều tra, thu thập thông tin phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản từ nguồn ngân sách địa phương.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, thay thế, bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh, kiến nghị gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.